

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/KDTM-ST

Ngày: 02-7-2019

V/v tranh chấp hợp đồng đại lý

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Long

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bé

Bà Trang Thị Cẩm Nhuận

Thư ký phiên Tòa: Bà Lâm Thị Nhi, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2019/TLST-KDTM, ngày 14/01/2019 về tranh chấp hợp đồng đại lý; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐST-KDTM ngày 28 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Dược H;

Địa chỉ: 288 Bis Nguyễn V, phường A, quận N, thành phố C.

Người đại diện: Ông Đ; Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Đoàn Đ là anh Nguyễn Trường G – Chuyên viên pháp chế Công ty cổ phần Dược H (Văn bản ủy quyền số 019/UQ-DHG, ngày 15/3/2019). (Có mặt)

Bị đơn: Bà Tiêu Thị Thanh N, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 17/12/2018 của Công Ty Dược H và tại phiên tòa ông Nguyễn Trường G là người đại diện theo ủy quyền của Công Ty Cổ phần Dược H trình bày: Vào ngày 04/02/2015, Công Ty TNHH MTV TVP là Công con của Công ty Cổ Phần Dược H và bà Tiêu Thị Thanh N ký hợp đồng mua bán hàng hóa số 00020/2015/HĐDH-HĐNG thời hạn hợp đồng từ ngày 04/02/2015 đến hết ngày 31/12/2015.

Theo đó, TVP đã cung cấp các mặt hàng dược phẩm cho bà Tiêu Thị Thanh N. Sau khi kết thúc hợp đồng bà Tiêu Thị Thanh N có trách nhiệm thanh toán nợ cho TVP trong vòng 30 ngày, kể từ ngày xuất hóa đơn, nếu trường hợp thanh toán chậm thì phạt lãi chậm thanh toán theo mức lãi suất cho vay quá hạn của Ngân hàng nhà nước quy định.

Thực hiện hợp đồng: Từ ngày 04/02/2015 đến ngày 31/12/2015, TVP đã cung cấp các mặt hàng dược phẩm cho bà Tiêu Thị Thanh N, bà N đã nhận đầy đủ hàng hóa, hóa đơn theo quy định của hợp đồng. Từ ngày 05/02/2015 đến nay đại diện Công ty Cổ phần Dược H nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu bà N thanh toán nợ quá hạn nhưng bà N cố tình trốn tránh, không thanh toán nợ cho Công ty.

Tại phiên tòa, Công ty Cổ phần Dược H do ông Nguyễn Trường G đại diện theo ủy quyền yêu cầu Tòa án buộc bà Tiêu Thị Thanh N thanh toán số tiền 402.000.000 đồng cho Công ty Cổ phần Dược H và lãi suất chậm trả với mức lãi suất 0,0375%/ngày, thời gian tính lãi từ ngày 31/3/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Bị đơn: Bà Tiêu Thị Thanh N đã được Tòa án triệu tập, niêm yết hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt, nên không có bản tự khai và trình bày ý kiến tại Tòa án.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nội dung:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, buộc bà Tiêu Thị Thanh N hoàn trả cho Công ty Cổ phần Dược H số tiền 402.000.000 đồng và tính lãi theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Dược H có mặt, bà đơn bà Tiêu Thị Thanh N vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án đã triệu tập, niêm yết hợp lệ, nên theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xét xử vắng mặt bà N theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, ông Nguyễn Trường G vẫn giữ yêu cầu buộc bà Tiêu Thị Thanh N hoàn trả cho Công ty Cổ phần Dược H số tiền mua thuốc còn thiếu là 402.000.000 đồng và tính lãi chậm trả theo lãi suất 0,0375%/ngày, tức là 13,5%/năm.

Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Dược H do ông Nguyễn Trường G đại diện theo ủy quyền thấy rằng: Ngày 04/02/2015, giữa Công Ty TNHH MTV TVP và bà Tiêu Thị Thanh N có ký hợp đồng mua bán hàng hóa số: 00020/2015/HĐDH-HĐNG thời hạn hợp đồng từ ngày 04/02/2015 đến hết ngày

31/12/2015. Theo bản đối chiếu công nợ ngày 31 tháng 3 năm 2017 thì bà Tiêu Thị Thanh N còn thiếu số tiền mua hàng của Công ty Dược H là 420.000.000 đồng, sau đó trả được 18.000.000 đồng còn nợ 402.000.000 đồng.

Công ty Dược H yêu cầu tính lãi chậm trả theo mức lãi 0,0375%/ngày kể từ ngày 31/03/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm là 823 ngày, Tiền lãi được tính như sau: 402.000.000 đồng x 0,0375% x 823 ngày = 124.067.250 đồng. Theo thông tin tại thời điểm xét xử sơ thẩm thì lãi suất của 03 Ngân hàng thương mại tại huyện T thì lãi suất cho vay như sau: Ngân hàng n – chi nhánh huyện T lãi suất từ 8,5% đến 10,5%/năm; Ngân hàng T – phòng giao dịch huyện T 8% đến 11,4%/năm; Ngân hàng Th – Phòng giao dịch huyện T từ 7,5% đến 10%/năm.

Đối với mức lãi quá hạn theo yêu cầu của Công ty Cổ phần Dược H, Hội đồng xét thấy nằm trong giới hạn tính lãi suất quá quá hạn trung bình của 03 Ngân hàng nêu trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận lãi suất theo yêu cầu của Công ty Cổ phần Dược H.

[3] Về án phí: Bà Tiêu Thị Thanh N phải chịu án phí sơ thẩm kinh doanh thương mại theo quy định của pháp luật.

Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 166, 167, 168, 175, 176, 306 Luật thương mại năm 2005; Điều 30, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Dược H.

Buộc bà Tiêu Thị Thanh N phải có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Cổ phần Dược H địa chỉ số 288 Bis Nguyễn V, phường A, quận N, thành phố C tổng số tiền là 526.067.250 đồng, trong đó vốn gốc là 402.000.000 đồng, lãi là 124.067.250 đồng.

Kể từ ngày 03/7/2019 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn trung bình của 03 ngân hàng địa phương tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí và chi phí giám định:

- **Về án phí:** Công ty Cổ phần Dược H không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, Hoàn trả cho Công ty Cổ phần Dược H số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 10.040.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001356 ngày 14 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Buộc bà Tiêu Thị Thanh N phải chịu 25.042.690 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm

- **Về chi phí giám định:** 2.430.000 đồng.

Do Công ty Cổ phần Dược H đã dự nộp tạm ứng chi phí giám định bằng 5.000.000 đồng, chi 2.430.000 đồng. Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần Dược H số tiền còn lại bằng 2.570.000 đồng (đã nhận xong tại Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần).

Buộc bà Tiêu Thị Thanh N phải nộp 2.430.000 đồng tiền chi phí giám định, để hoàn lại cho Công ty Cổ phần Dược H.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiểu Cần ;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Long